PHỤ LỤC
BẢNG TỰ CHẤM ĐIỂM ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TẬP THỂ LÃNH ĐẠO CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM NĂM 2026
(Kèm theo Báo cáo số 207 /BC-ATTP ngày 15/11/2026 của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm)

Trên cơ sở cụ thể hóa khung tiêu chí đánh giá đối với tập thể được quy định tại Phụ lục 1, Quy định số 366-QĐ/TW ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị và kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2026, tập thể Lãnh đạo Chi cục tự đánh giá, chấm điểm như sau:

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Tự chấm	Căn cứ, minh chứng
I	**NHÓM TIÊU CHÍ CHUNG**	**30**	**29**	
1	Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; trách nhiệm nêu gương của tập thể lãnh đạo	6	6	Lãnh đạo xây dựng "Chi bộ bốn tốt" năm 2026; thực hiện chuyên đề năm 2026 của Đảng bộ tỉnh; 100% đảng viên, công chức chấp hành nghiêm chủ trương, chính sách.
2	Giữ gìn đoàn kết nội bộ; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, quy chế dân chủ ở cơ sở	6	6	Duy trì giao ban tuần, tháng, quý; thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và Nghị định 59/2023/NĐ-CP; không có đơn thư của công chức, người lao động.
3	Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của tập thể; công tác cán bộ, tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, tinh giản biên chế	6	6	Đánh giá công chức hằng quý gắn KPI theo Nghị định 335/2025/NĐ-CP; hoàn thành xây dựng vị trí việc làm theo Nghị định 361/2025/NĐ-CP; quy hoạch lãnh đạo giai đoạn 2031 - 2036.
4	Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh	6	6	Thực hiện Quy định 131-QĐ/TW; công khai tài sản, thu nhập, tài chính; không có công chức bị kỷ luật; không có khiếu nại, tố cáo.
5	Cải cách hành chính, chuyển đổi số, kỷ luật, kỷ cương hành chính	4	4	12/12 thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến; các chỉ số cải cách hành chính, chuyển đổi số đạt 100%; vận hành iDesk, lưu trữ điện tử.
6	Tự phê bình và phê bình; khắc phục hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước	2	1	Đã triển khai giám sát, hướng dẫn tại 07 xã biên giới, 50 bếp ăn tập thể trường học; tuy nhiên nguy cơ ngộ độc thực phẩm vẫn còn, năm 2026 xảy ra 02 vụ ngộ độc tập thể.

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Tự chấm	Căn cứ, minh chứng
II	**NHÓM TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**	**70**	**60**	
1	Kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác năm và nhiệm vụ trọng tâm được cấp có thẩm quyền giao	15	15	Hoàn thành 37/49 nhiệm vụ theo Kế hoạch 01/KH-ATTP (75,5%), các nhiệm vụ còn lại chưa đến hạn; triển khai 10/11 nhiệm vụ trọng tâm theo Quyết định 422/QĐ-SYT đúng tiến độ.
2	Kết quả thực hiện các chỉ tiêu được giao năm 2026	20	14	Đạt và vượt 9/11 chỉ tiêu; không đạt 02 chỉ tiêu về ngộ độc thực phẩm (số vụ ≥ 30 người mắc: 02/≤01 vụ; tỷ lệ mắc: 11,56/< 6 người/100.000 dân); trừ 03 điểm/chỉ tiêu.
3	Công tác tham mưu ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành, kế hoạch, chính sách về an toàn thực phẩm	8	8	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch 138/KH-UBND; tham mưu Ban Chỉ đạo liên ngành, Sở Y tế các kế hoạch cao điểm, hậu kiểm, quyết định kiểm tra đúng tiến độ.
4	Công tác kiểm tra, hậu kiểm, xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm	8	8	16 đoàn (06 liên ngành, 10 chuyên ngành) tại 277 cơ sở; xử phạt và chuyển xử phạt 92 cơ sở, tổng số tiền 460.337.500 đồng; 100% cơ sở vi phạm được theo dõi, đôn đốc.
5	Công tác giám sát mối nguy, bảo đảm an toàn thực phẩm tại sự kiện; phòng, chống ngộ độc thực phẩm	7	3	15 đợt giám sát sự kiện, không xảy ra sự cố; 140 mẫu giám sát, 97,86% đạt; kiện toàn 02 Tổ phản ứng nhanh. Trừ điểm do xảy ra 02 vụ ngộ độc thực phẩm với 378 người mắc.
6	Giải quyết thủ tục hành chính; cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm	6	6	Cấp 411 Giấy chứng nhận, tỷ lệ tuyến tỉnh đạt 99% (chỉ tiêu ≥ 95%); 100% hồ sơ đúng hạn, trước hạn; mức độ hài lòng đạt 100%.
7	Công tác thông tin, giáo dục, truyền thông; tập huấn, hướng dẫn chuyên môn	6	6	97 lượt truyền thông trực tiếp/847 người; 24 phóng sự, 32 tin bài; 02 lớp tập huấn/500 người; mô hình "Bánh mì an toàn Gia Lai" 20 cơ sở.
	TỔNG CỘNG (I + II)	**100**	**89**	**Đề xuất xếp loại: Hoàn thành tốt nhiệm vụ**

Kết quả: Nhóm tiêu chí chung 29/30 điểm; nhóm tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ 60/70 điểm; tổng điểm 89/100 điểm. Tập thể hoàn thành 100% nhiệm vụ

được giao đúng hạn, bảo đảm chất lượng (các nhiệm vụ còn lại theo kế hoạch chưa đến thời hạn); đề xuất xếp loại chất lượng: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

CHI CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM
SỞ Y TẾ TỈNH GIA LAI

Nguyễn Văn Đang